TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2023/DS-ST
Ngày: 31-7-2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Thiện;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Đào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Phượng Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 194/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Dương Văn Đ, sinh năm: 1969; địa chỉ: Số nhà F, tổ B, ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; có đơn đề nghị vắng mặt.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm: 1975; địa chỉ: Ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (Quán P); vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đỗ Túy P, sinh năm: 1969; địa chỉ: Số nhà F, tổ B, ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19-4-2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Dương Văn Đ trình bày:

Anh với chị C không có mối quan hệ họ hàng, chỉ quen biết với nhau. Ngày 14-02-2023, chị C vay của vợ chồng anh số tiền 200.000.000 đồng, để làm vốn mua bán sầu riêng, có viết giấy nợ chị C ký tên, ghi họ tên và lăn tay, lãi suất thoả thuận miệng 2%/tháng, thời hạn trả nợ 02 tháng. Sau đó đến thời hạn 02 tháng, vợ chồng anh đòi nhiều lần nhưng chị C không trả, chị C bán đất được số tiền 5-6 tỷ đồng nhưng không trả nợ cho vợ chồng anh. Nay anh yêu cầu chị C trả cho vợ chồng anh số tiền vay còn nợ là 200.000.000 đồng, anh không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn chị Nguyễn Thị C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vẫn cố tình vắng mặt nên không có văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đỗ Túy P trình bày: Chị thống nhất với lời trình bày của anh Đ, yêu cầu chị C trả cho vợ chồng chị số tiền vay còn nợ là 200.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra không có ý kiến bổ sung gì thêm.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; bị đơn phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng:

Anh Đ khởi kiện yêu cầu chị C trả tiền nợ vay, căn cứ vào khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Anh Đ, chị P có đơn đề nghị vắng mặt, chị C tuy vắng mặt nhưng Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục để bảo đảm cho việc xét xử vắng mặt, là đúng theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

[2.1] Ngày 14-02-2023 chị C vay của anh Đ số tiền 200.000.000 đồng là thật, căn cứ vào "Giấy mượn tiền" đề ngày 14-02-2023 (bút lục số 23) do chị C ký tên, ghi rõ họ tên và lăn tay, trong giấy nợ thể hiện rõ địa chỉ của chị C tại ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Đến thời hạn nhưng chị C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, cố tình trốn tránh. Toà án đã tống đạt hợp lệ nhưng chị C không có văn bản thể hiện ý kiến, vắng mặt không có lý do, nên coi như chị C từ bỏ quyền của mình, đồng ý với số nợ 200.000.000 đồng và không có ý kiến gì đối với nguyên cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Đ buộc chị C trả số tiền vay 200.000.000 đồng là có căn cứ theo quy định tại Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.2] Hợp đồng giữa anh Đ và chị C được xác định là hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và có lãi, tuy không thể hiện chị P là người cho vay nhưng anh Đ, chị P đều xác định đây là tiền của vợ chồng cho vay, yêu cầu chị C có nghĩa vụ trả lại cho vợ chồng; anh Đ, chị P không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Dương Văn Đ đối với chị Nguyễn Thị C về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Buộc chị Nguyễn Thị C có trách nhiệm trả cho anh Dương Văn Đ và chị Đỗ Túy P số tiền vay 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng; ghi nhận anh Đ, chị P không yêu cầu tính lãi.

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị C phải chịu là 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Anh Dương Văn Đ không phải chịu án phí; hoàn trả lại cho anh Đ 5.000.000 (Năm triệu) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013316 ngày 19-4-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

4. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Huỳnh Châu